

Số: 997 /QĐ-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về thành lập Ban Chỉ đạo, Ban ra đề thi, Ban coi thi, Ban chấm thi
và Tổ phục vụ Kỳ thi nghề phổ thông cấp trung học phổ thông
năm học 2021 – 2022 - Khóa ngày 25/5/2022

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn 10945/BGDDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thi và cấp giấy chứng nhận nghề phổ thông;

Căn cứ Công văn số 696/KH-SGDĐT ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổ chức kỳ thi nghề phổ thông cấp THCS và THPT năm học 2021-2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục Trung học và Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ tại Tờ trình số 835/TTr-TCCB ngày 27 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập Ban Chỉ đạo, Ban ra đề thi, Ban coi thi, Ban chấm thi và Tổ phục vụ Kỳ thi nghề phổ thông cấp trung học phổ thông năm học 2021 – 2022 - Khóa ngày 25/5/2022 gồm các ông, bà có tên trong danh sách đính kèm.

Điều 2. Ban Chỉ đạo, các Ban thi và Tổ ghi nơi Điều 1 có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Sở Giáo dục và Đào tạo về tổ chức thi nghề cho học sinh phổ thông.

Thời gian thực hiện từ ngày 27 tháng 4 năm 2022 đến khi kết thúc kỳ thi.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng phòng Giáo dục Trung học thuộc Sở, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, Hiệu trưởng các Trường Trung học phổ thông, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên ghi nơi Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCCB (NT).



Nguyễn Văn Hiếu

DANH SÁCH ĐIỂM THI NGHỀ PHỔ THÔNG CẤP THPT - KHÓA THI NGÀY 25/5/2022

(Kèm theo quyết định số 997/QĐ-SGDĐT ngày 28/4/2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	ĐIỂM THI	TRƯỜNG DỰ THI	MÔN	SỐ HS	TỔNG CỘNG	TRƯỞNG ĐIỂM THI	PHÓ TRƯỞNG ĐIỂM THI	THƯ KÝ	SỐ PHÒNG	Số CBCT
1	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Đông Đô	Điện	86	820	Nguyễn Trần Khánh Bảo PHT Thpt Marie Curie	Phạm Thị Thanh Vân CTCD Thpt Trần Khai Nguyên Nguyễn Minh Bạch Lan PHT Thpt Nguyễn Thị Minh Khai	Nguyễn Công Thái Sơn TKHD Thpt Marie Curie Nguyễn Văn Ba TLTN Thpt Nguyễn Thị Minh Khai	30	77
		Bắc Mỹ	Tin học	10						
		Thái Bình Dương	Tin học	12						
		Trung Vương	Nhiếp ảnh	668						
		TT GDNN-GDIX Quận 1	Tin học	26						
2	THPT Tenlorman	TT GDIX Lê Quý Đôn	Nhiếp ảnh	18	962	Lưu Nguyễn Bình Khoa PHT Thpt Lê Quý Đôn	Nguyễn Chí Dũng PGD Tt Gdtx Lê Quý Đôn Phan Thị Phương Trang PHT Thpt Ten Lơ Man	Tạ Huỳnh Phương Linh TKHD Thpt Lê Quý Đôn Trần Thảo Uyên GV Thpt Ten Lơ Man	35	90
		Tenlorman	Nhiếp ảnh	302						
		Thăng Long	Tin học	334						
		Tenlorman	Tin học	212						
		Quốc tế Canada	Tin học	78						
3	THPT Lương Thế Vinh	Tây Úc	Nhiếp ảnh	36	996	Trần Phong Nhiên Hạnh PHT Thpt Trần Hữu Trang	Vũ Quốc Phong GD PH Thpt Lê Thị Hồng Gấm Huỳnh Thị Thủy Hằng PHT Thpt Lương Thế Vinh	Đặng Hoàng Thủy Tiên TTCM Thpt Trần Hữu Trang Lê Ngọc Yến NV Thpt Lương Thế Vinh	36	92
		Năng khiếu TT Olympic	Nhiếp ảnh	16						
		Hòa Bình	Nhiếp ảnh	97						
		Đức Trí	Nhiếp ảnh	79						
		Vạn Hạnh	Nhiếp ảnh	261						
4	THPT Lê Quý Đôn	Đức Trí	TCMN	32	893	Ngô Hùng Cường PHT Thpt Trần Khai Nguyên	Nguyễn Thành Nam PHT Thpt Nguyễn Hữu Thọ Nguyễn Văn Gia Thụy PHT Thpt Lê Quý Đôn	Huỳnh Thị Bé Ren TLTN Thpt Trần Khai Nguyên Tống Hồ Thị Quốc Đại NV Thpt Lê Quý Đôn	32	80
		Quốc tế Á Châu	Tin học	400						
		Nam Mỹ	Nhiếp ảnh	17						
		An Đông	Nhiếp ảnh	81						
		Nguyễn Bình Khiêm	Tin học	13						
5	THPT Marie Curie	Lê Thị Hồng Gấm	Nhiếp ảnh	290	1015	Nguyễn Hùng Khương PHT Thpt Bùi Thị Xuân	Nguyễn Hồ Anh Vũ PHT Thpt Trần Hữu Trang Nguyễn Thị Quế Vân PHT Thpt Marie Curie	Nguyễn Sĩ Trung GV Thpt Bùi Thị Xuân Phạm Hùng TTCM Thpt Marie Curie	37	93
		TT GDIX Quận 3	Tin học	106						
		Lê Quý Đôn	Nấu ăn	141						
		Lê Quý Đôn	TCMN	52						
		Lê Quý Đôn	Điện	233						
6	THPT Nguyễn Thị Diệu	Vinschool	Tin học	71	987	Phan Khởi Long PHT Thpt Trần Quang Khai	Trương Minh Tuấn GD TT GDNN-GDIX Quận 11 Lương Nguyễn Tường Anh P.CTCD Thpt Nguyễn Thị Diệu	Dương Đình Dẫn TKHD Thpt Trần Quang Khai Nguyễn Vũ Trường GV Thpt Nguyễn Thị Diệu	36	90
		Marie Curie	Tự động hóa	39						
		Marie Curie	Tin học	328						
		Marie Curie	TCMN	488						
		Marie Curie	Điện	160						
7	THPT Nguyễn Hữu Thọ	TT GDNN-GDIX Quận 1	Nấu ăn	52	811	Nguyễn Hữu Hùng Hào PHT Thpt Lê Thánh Tôn	Nguyễn Thanh Tùng PHT Thpt Nguyễn Trãi Trần Thục Anh	Dương Thế Cường TTCM Thpt Lê Thánh Tôn Vũ Tuấn Sơn	29	73
		Đức Trí	Tin học	150						
		Marie Curie	Nhiếp ảnh	160						
		Đảng Khoa	Nhiếp ảnh	117						
		Nguyễn Thị Diệu	Tin học	508						
		Nguyễn Hữu Thọ	Nấu ăn	562						
		Nam Sài Gòn	Nấu ăn	169						
		Sao Việt	Tin học	80						

TT	ĐIỂM THI	TRƯỜNG DỰ THI	MÔN	SỐ HS	TỔNG CỘNG	TRƯỜNG ĐIỂM THI	PHÓ TRƯỞNG ĐIỂM THI	THỦ KÝ	SỐ PHÒNG	SỐ CHỈT
8	THPT Nguyễn Trãi	TT GDNN-GDTX Quận 4 Nguyễn Trãi Nguyễn Trãi	Tin học 145 Điện 263 Tin học 304	712	Nguyễn Xuân Đức PHT Thpt Bình Phú	Đào Thị Kim Dung PHT Nam Kỳ Khởi Nghĩa Nguyễn Hoàng Anh Tuấn	Nguyễn Hữu Trí TPCM Thpt Bình Phú Nguyễn Hồng Thủy Linh	26	65	
9	THPT Hùng Vương	Hùng Vương Hùng Vương Trần Hữu Trang Hùng Vương	Nấu ăn 274 Tin học 348 Tin học 291 Điện 253	1166	Ca Thanh Tông PHT Thpt Mạc Đình Chi	Nguyễn Phú Tân PHT Thpt Bình Phú Dương Hoài Bảo PHT Thpt Hùng Vương	TPCM Đoàn Quốc Khánh TKHD Thpt Mạc Đình Chi Phùng Thị Kim Thanh TPCM Thpt Hùng Vương	42	105	
10	THPT Trần Khai Nguyễn	Trần Khai Nguyễn Trần Khai Nguyễn Quang Trung Nguyễn Huệ	Tin học 202 Điện 476 Nấu ăn 94	772	Trần Văn Thoa PHT Thpt Nguyễn Thị Minh Khai	Dương Thu Trang PHT Thpt Mạc Đình Chi Phạm Thị Minh Ngọc	Đỗ Văn Chất TPCM Thpt Nguyễn Thị Minh Khai Huỳnh Đình Nhân	28	70	
11	THPT Mạc Đình Chi	Mạc Đình Chi Mạc Đình Chi Mạc Đình Chi	Tin học 275 Nấu ăn 481 Điện 185	941	Nguyễn Ngọc Phương HT Thpt Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Võ Ngọc Tuyết Nga PGD Tt Gdnn-Gdtx Quận Bình Tân Nguyễn Minh Hoàng	Nguyễn Ngọc Thảo TTCM Thpt Nam Kỳ Khởi Nghĩa Nguyễn Thị Kim Nhung	34	85	
12	THPT Bình Phú	Bình Phú Bình Phú TT GDNN-GDTX Quận 6	Tin học 352 Điện 319 Tin học 193	864	Trần Quang Vũ PHT Thpt Nguyễn Tất Thành	Võ Thị Mộng Trinh PHT Thpt Tân Phong Hồ Thị Xuân Phương	Nguyễn Hoàng Khánh Chi TPCM Thpt Nguyễn Tất Thành Nguyễn Hoàng Hiền	31	78	
13	THPT Nguyễn Tất Thành	Nguyễn Tất Thành Nguyễn Tất Thành Phạm Bội Châu	Vẽ Kỹ Thuật 132 Nấu ăn 176 Điện 16	678	Lê Quang Huy PHT Thpt Hùng Vương	Dương Tiến Hùng PHT Thpt Ngô Gia Tự Phạm Thị Thi	Phạm Văn Tú TKHD Thpt Hùng Vương Phạm Thị Nhung	25	63	
14	THPT Nguyễn Tất Thành	Đào Duy Anh Phạm Phú Thứ	Tin học 354 Tin học 658	658	Trần Thị Thu Thủy Huỳnh Bảo Quốc HT Thpt An Nghĩa	Nguyễn Duy Tâm Nguyễn Văn Hiến PHT Thpt Lê Thành Tôn	Nguyễn Thị Hồng Vinh Phạm Hải Dương TKHD Thpt An Nghĩa	24	60	
15	THPT Ngô Quyền	Ngô Quyền Ngô Quyền Bình Khánh	Điện 267 Tin học 218 Điện 128	744	Kim Nguyễn Quỳnh Giao HT Thpt Nguyễn Văn Linh	PHT Thpt Lê Thành Tôn Đặng Thị Thanh Bình PHT Thpt Ngô Quyền	TKHD Thpt An Nghĩa Thái Ngọc Long TTCM Thpt Ngô Quyền	27	68	
16	THPT Lê Thánh Tôn	Lê Thánh Tôn Lê Thánh Tôn EMASI Nam Long	Tin học 322 Nấu ăn 221 Tin học 23	759	Ngô Huy Tuấn PHT Thpt Phước Kiển	Phạm Chí Thân PHT Thpt Long Thới Ngô Thị Tường Loan	Ngô Thị Thanh Diệp TKHD Thpt Nguyễn Văn Linh Lê Ngọc Châu	27	68	
17	THPT Tân Phong	Tân Phong Tân Phong Albert Einstein	Tin học 253 TCMN 241 Tin học 24	903	Ngô Tấn Hưng HT Thpt Bình Khánh	Đào Triều Dương Phượng Minh CTCD Thpt Phước Kiển	Phạm Cao Tín TKHD Thpt Phước Kiển Tông Duy Thủy	33	83	
18	THPT Phước Kiển	Dương Văn Dương Long Thới Long Thới	Tin học 493 Điện 131 Tin học 222	846	Vũ Đình Khôi PHT Thpt Phạm Phú Thứ	Trần Thị Bích PHT Thpt Tạ Quang Bửu Trần Thị Thu Tâm	Ngô Thị Thủy Vân TKHD Thpt Phạm Phú Thứ Nguyễn Thị Ngọc Thủy	31	78	
19	THPT An Nghĩa	An Nghĩa An Nghĩa An Nghĩa Cần Thạnh Cần Thạnh Thanh An	Lâm vườn 81 Tin học 82 Nấu ăn 161 Tin học 171 Tin học 42 Tin học 42	700	Ngô Tấn Hưng HT Thpt Bình Khánh	Lê Xuân Nguyễn PHT Thpt Ngô Quyền Trần Minh Hoàng - 0383420024 PHT Thpt An Nghĩa	Vũ Quốc Khánh TKHD Thpt Bình Khánh Phạm Hải Dương GV Thpt An Nghĩa	25	63	
20	THPT Võ Văn Kiệt	Võ Văn Kiệt	Tin học 546	546	Đỗ Đình Đảo	Ngô Văn Hội	Nguyễn Thị Hồng Loan	20	72	

TT	ĐIỂM THI	TRƯỜNG DỰ THI	MÔN	SỐ HS	TỔNG CỘNG	TRƯỞNG ĐIỂM THI	PHÓ TRƯỞNG ĐIỂM THI	THỦ KÝ	SỐ PHÒNG	Số CBCT
20	Kiệt	Nguyễn Thị Định	Điện	254	000	HT Thpt Nguyễn Hữu Thọ	PHT Cần Thạnh	TLTN Thpt Tạ Quang Bửu		
21	THPT Lương Văn Can	Lương Văn Can	Tin học	484		Hà Thanh An	Lê Hồng Quân	Nguyễn Văn Phưởng		
		Nguyễn Thị Định	Tin học	165	710	HT Thpt Ngô Gia Tự	PHT Thpt Võ Văn Kiệt	TTCM Thpt Ngô Gia Tự	26	65
		TT GDNN-GDIX Quận 8	Điện	40			Lê Thị Thịnh	Nguyễn Hữu Phú		
22	THPT Ngô Gia Tự	TT GDNN-GDIX Quận 8	TCMN	21		Nguyễn Tiến Tân	PHT Thpt Lương Văn Can	TTCM Thpt Lương Văn Can		
		Ngô Gia Tự	Nhiếp ảnh	105	734	HT Thcs-Thpt Trương Nguyễn Anh	Trương Thị Thủy Dương	Tăng Văn Hùng	27	68
		Ngô Gia Tự	Tin học	311			GD TT GDNN-GDIX Quận 8	TTCM Thcs-Thpt Trương Nguyễn Anh		
23	THPT Tạ Quang Bửu	Nguyễn Văn Linh	Tin học	318		Bùi Quốc Huy	Lê Trần Thảo Trang	Nguyễn Thị Nhàn		
		Tạ Quang Bửu	Điện	388	628	PHT Thpt Dương Văn Dương	Lê Văn Chương	Nguyễn Vũ Hồng Văn	23	58
		Quốc Trí	Điện	68			PGD TT GDNN-GDIX Chu Văn An	TTVP Thpt Dương Văn Dương		
24	THPT Diên Hồng	Tạ Quang Bửu	Tin học	172		Lê Công Triệu	Nguyễn Gia Mến	Hứa Minh Tuấn		
		Diên Hồng	Nấu ăn	220	638	HT Thpt Nguyễn Trãi	Nguyễn Thị Trâm	Nguyễn Huỳnh Tân	23	58
		Duy Tân	Vẽ Kiến Trúc	20			PGD Tt Gdtx Chu Văn An	P.CTGD Thpt Nguyễn Trãi		
		Đình Tiên Hoàng	Vẽ Kiến Trúc	77			Nguyễn Phúc Bảo	Nguyễn Đỗ Thiên Phúc		
		Việt Úc (VAS)	Tin học	233			CTGD Thcs - Thpt Diên Hồng	TPVP Thcs - Thpt Diên Hồng		
		Diên Hồng	Tin học	67						
		Diên Hồng	Điện	21						
25	THPT Nguyễn Khuyến	Nguyễn Khuyến	Tin học	789	821	Lê Thị Phượng	Phan Thị Thanh Nhàn	Trương Văn Phúc	30	75
		TT GDNN-GDIX Quận 10	Nấu ăn	32		PHT Thpt Nguyễn An Ninh	PHT Thcs - Thpt Trương Nguyễn Anh	TTCM Thpt Nguyễn An Ninh		
26	THPT Nguyễn Du	Sương Nguyệt Anh	Nấu ăn	170	931	Phạm Thanh Yên	Nguyễn Thị Hà	Nguyễn Văn Thắng	34	85
		Trần Nhân Tông	Tin học	90		PHT Thpt Chuyên Trần Đại Nghĩa	PHT Thpt Phước Long	TLTN Thpt Chuyên Trần Đại Nghĩa		
		Nguyễn Du	TCMN	522			Nguyễn Tường Thịnh	Lê Ngọc Huy		
		Trung học thực hành Sài Gòn	Tin học	149			CTGD Thpt Nguyễn Du	GV Thpt Nguyễn Du		
27	THPT Nguyễn An Ninh	TT GDNN-GDIX Quận 10	Tin học	42	856	Phạm Quang Thiện	Lê Thị Thủy Trúc	Nguyễn Văn Tư		
		Trần Quốc Tuấn	Tin học	107		PHT Thpt Lương Thế Vinh	PHT Thpt Nguyễn Hiền	GV Thpt Lương Thế Vinh	31	78
		Nguyễn An Ninh	Tin học	652			Mai Thị Bích Phương	Lương Sơn Dũng		
		TT GDNN-GDIX Quận 11	Tin học	55			TTCM Thpt Nguyễn An Ninh	CNTT Thpt Nguyễn An Ninh		

TT	ĐIỂM THI	TRƯỜNG DỰ THI	MÔN	SỐ HS	TỔNG CỘNG	TRƯỜNG ĐIỂM THI	PHÓ TRƯỞNG ĐIỂM THI	THƯ KÝ	SỐ PHÒNG	Số CBCT
28	THPT Nguyễn Hiền	Nguyễn Hiền Trương Vĩnh Ký	Tin học	398	888	Trần Thị Thơm PHT Thpt Ten Lor Man	Nguyễn Ngọc Thảo PHT Thpt Nguyễn Du	Nguyễn Thị Xuân Hương TTCM Thpt Ten Lor Man	32	80
29	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Nam Kỳ Khởi Nghĩa TT GDNN-GDIX Quận 11	Tin học	649	687	Phạm Quang Hiếu HT Thpt Võ Văn Kiệt	Bùi Thị Thanh Nhân TKHD Thpt Nguyễn Khuyến	Huyền Phước Long TKHD Thpt Võ Văn Kiệt	25	63
30	THPT Trần Quang Khải	Trần Quang Khải Trần Quang Khải Việt Mỹ Anh	Nhiếp ảnh Tin học	666 89	816	Tổng Văn Tạo PHT Thpt An Lạc	Huyền Lê Hương PGD TT GDIX-GDNN Quận 10 Nguyễn Thị Thanh Hoàng	Phan Hoàng Phúc GV Thpt An Lạc Nguyễn Châu Thanh Phương	29	73
31	THPT Trường Chinh	Trường Chinh Trường Chinh	Tin học	519	762	Nguyễn Văn Khanh PHT Thpt Thanh Lộc	Phan Thị Tâm PHT Thpt Tây Thanh	Nguyễn Minh Tuấn GV Thpt Thanh Lộc	28	70
32	THPT Võ Trường Toản	Võ Trường Toản Hermann Gmeiner Ngọc Viên Đông Võ Trường Toản	Tin học	546 140 28	870	Vũ Hoàng Vũ PHT Thpt Trần Hưng Đạo	CTCD Thpt Thanh Lộc Nguyễn Ngọc Toàn PHT Thpt Võ Trường Toản	Nguyễn Quốc An TLTN Thpt Trần Hưng Đạo Lê Thị Thơm TTCM Thpt Võ Trường Toản	31	78
33	THPT Thanh Lộc	Thanh Lộc Thanh Lộc Thanh Lộc	Làm vườn Điện	128 254	926	Lê Thị Uyên HT Thpt Quang Trung	Đỗ Thị Việt Phương PHT Thpt Võ Trường Toản	Phan Hồ Duy Khương GV Thpt Quang Trung	33	83
34	THPT Cù Chi	Cù Chi Cù Chi	Tin học	246 305	634	Nguyễn Văn Sáng PHT Thpt Trung Phú	PHT Thpt Thanh Lộc Lê Hồng Trung PHT Thpt Trung Lập	Vũ Thị Minh Tiến TTCM Thpt Trung Phú	23	58
35	THPT An Nhơn Tây	Phù Hòa Phù Hòa Phù Hòa An Nhơn Tây An Nhơn Tây	Tin học	41 77 326 130	873	Lê Thị Thanh Thủy HT Thpt Phạm Văn Sáng	Nguyễn Thị Bích Trâm Mai Trúc Linh TTCM Thpt Trung Phú	Trần Thủy Tiên Nguyễn Trần Phương Trúc TKHD Thpt Phạm Văn Sáng	31	78
36	THPT Quang Trung	Quang Trung Quang Trung Trung Lập TT GDNN-GDIX Huyện Củ Chi	Chăn nuôi	312 91 133 362	898	Nguyễn Hữu Thọ HT Thpt Phú Hòa	Trương Thị Thu Thủy P.CTCD Thpt Củ Chi Phạm Thị Hà	Nguyễn Thị Thu Hương TKHD Thpt Phú Hòa Mai Thị Vân	32	80
37	THPT Tân Thông Hội	Tân Thông Hội Trung Lập Tân Thông Hội Tân Thông Hội	Tin học	203 43 87 164	622	Lê Minh Hùng PHT Thpt Củ Chi	Hồ Minh Thành TTCM Thpt An Nhơn Tây Nguyễn Thanh Liêm P.CTCD Thpt Tân Thông Hội	Trương Thị Thu Trang TTCM Thpt Củ Chi Vũ Thị Kim Tuyền TKHD Thpt Tân Thông Hội	23	58

TT	ĐIỂM THI	TRƯỜNG DỰ THI	MÔN	SỐ HS	TỔNG CỘNG	TRƯỞNG ĐIỂM THI	PHÓ TRƯỞNG ĐIỂM THI	THƯ KÝ	SỐ PHÒNG	Số CBCT
38	THPT Trung Phú	Trung Phú	Chăn nuôi	206	585	Nguyễn Văn Hiệp PHT Thpt Trung Lập	Võ Thị Huệ PHT Thpt Nguyễn Văn Cừ Lê Đức Chính	Hà Thị Thủy Hồng GV Thpt Trung Lập Hà Ngọc Thành	21	53
		Trung Phú	Điện	120						
		Trung Phú	Tin học	259						
39	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Nguyễn Hữu Cầu	Tin học	374	957	Trần Minh Thùy PHT Thpt Nguyễn Văn Cừ	Du Hoàng Hậu PHT Thpt Tân Thông Hội Hồ Ngọc Đăng Khoa	Trần Văn Hà TTCM Thpt Nguyễn Văn Cừ Bùi Thị Nha	34	85
		Lạc Hồng	TCMN	132						
		Nguyễn Hữu Tiến	Tin học	451						
40	THPT Nguyễn Hữu Tiến	Nguyễn Hữu Tiến	Trồng trọt	382	797	Ngô Ngọc Tuyết PHT Thpt Lý Thường Kiệt	Lưu Minh Tú PTĐT Thpt Phú Hòa Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Trần Thị Cẩm Thy GV Thpt Lý Thường Kiệt TTVP Thpt Nguyễn Hữu Tiến	29	73
		Hồ Thị Bi	Tin học	42						
		Nguyễn Văn Cừ	Trồng trọt	293						
41	THPT Lý Thường Kiệt	Nguyễn Văn Cừ	Điện	80	908	Lê Thị Tuyết Phượng PHT Thpt Hồ Thị Bi	Nguyễn Thị Thủy Mừng CTCĐ Thpt Nguyễn Hữu Tiến Phan Thị Như Ngọc	Huỳnh Minh Vương GV Thpt Hồ Thị Bi Hàn Thị Thanh Lan	33	83
		Nguyễn Văn Cừ	Tin học	121						
		Nguyễn Văn Cừ	Trồng trọt	204						
42	THPT Bà Điểm	Hồ Thị Bi	Điện	339	906	Phạm Thị Minh Trâm PHT Thpt Nguyễn Hữu Tiến	Nguyễn Đức Sơn PHT Thpt Phạm Văn Sáng Nguyễn Thủy Kiều	Trần Ngọc Thiện Tâm TTCM Thpt Nguyễn Hữu Tiến Trần Trung Tác	33	83
		Bà Điểm	Lâm vườn	87						
		Bà Điểm	Nấu ăn	349						
43	THPT Phạm Văn Sáng	Bà Điểm	Điện	131	1014	Nguyễn Thị Túy Phượng PHT Thpt Bà Điểm	Phạm Văn Thóa PHT Thpt Lý Thường Kiệt Đặng Văn Thanh	TTCM Thpt Bà Điểm Phạm Thị Thương TKHD Thpt Bà Điểm	37	93
		Phạm Văn Sáng	Tin học	385						
		Bình Chánh	Tin học	629						
44	THPT Bình Chánh	Bình Chánh	Điện	112	590	Lê Phú Hải HT Thpt Đa Phước	Đặng Văn Thanh CTCĐ Thpt Vĩnh Lộc	Đặng Nguyễn Anh Huy TTCM Thpt Đa Phước	21	53
		Bình Chánh	Tin học	478						
		Bình Chánh	Tin học	208						
45	THPT Lê Minh Xuân	Lê Minh Xuân	Nấu ăn	80	629	Võ Thị Ngọc Châu PHT Thpt Vĩnh Lộc B	Phạm Văn Đam PGĐ Tt Gdnn - Gdtx Bình Chánh Huỳnh Siêu Hùng	Bùi Thanh Phong GV Thpt Vĩnh Lộc B Nguyễn Văn Thi	23	58
		Lê Minh Xuân	Tin học	341						
		Lê Minh Xuân	Điện	208						
46	THPT Vĩnh Lộc B	Vĩnh Lộc B	Điện	192	810	Trần Thị Huyền Trang PHT Thpt Năng Khiếu Tdt Huyện Bình Chánh	Lê Viết Cang PHT Thpt Phong Phú Hoàng Công Phú	Nguyễn Thị Kim Khương TKHD Thpt Năng Khiếu Tdt Huyện Bình Chánh Nguyễn Trần Thủy Tiên		
		Vĩnh Lộc B	Tin học	275						
		NK TDIT Huyện Bình Chánh	Tin học	82						
47	THPT Tân Túc	NK TDIT Huyện Bình Chánh	Trồng trọt	240	625	Nguyễn Phạm Thủy Linh PHT Thpt Bình Chánh	PHT Thpt Vĩnh Lộc B	GV Thpt Vĩnh Lộc B	23	58
		NK TDIT Huyện Bình Chánh	Điện	21						
		NK TDIT Huyện Bình Chánh	Tin học	333						

TT	ĐIỂM THI	TRƯỜNG DỰ THI	MÔN	SỐ HS	TỔNG CỘNG	TRƯỜNG ĐIỂM THI	PHÓ TRƯỞNG ĐIỂM THI	THƯ KÝ	SỐ PHÒNG	Số CBCT
48	THPT An Lạc	An Lạc An Lạc An Lạc	Tổng trọt Nấu ăn Tin học	173 220 260	653	Nguyễn Thị Minh Tâm HT Thpt Phong Phú	Phạm Thị Thanh Hòa PHT Thpt Nguyễn Hữu Cánh Nguyễn Văn Xuân	Trần Thanh Sang GV Thpt Phong Phú Nguyễn Văn Hoàng	24	60
49	THPT Nguyễn Hữu Cánh	Nguyễn Hữu Cánh Tt Gdnn-Gdtx Quận Bình Tân	Tin học Nấu ăn	617 17	634	Đỗ Đình Đoàn HT Thpt Bình Tân	Phạm Thị Ngọc Ly CTCD Thpt Nguyễn Công Trứ	Đặng Hoàng Vương GV Thpt Bình Tân		
50	THPT Phong Phú	Tt Gdnn-Gdtx Huyện Bình Chánh Tt Gdnn-Gdtx Huyện Bình Chánh Phong Phú	Chăn nuôi Điện Điện	68 32 270	437	Nguyễn Phi Hùng PHT Thpt Tân Túc	Phạm Bảo Anh TTCM Thpt Nguyễn Thái Bình Phạm Văn Thiện PHT Thpt Phong Phú	Trần Thị Hương TKHD Thpt Tân Túc Lê Văn Phương GV Thpt Phong Phú	16	40
51	THPT Bình Tân	Bình Tân Bình Tân Bình Tân Tt Tuệ Việt Phan Châu Trinh Ngôi Sao	Điện Tin học Nhiếp ảnh Tin học Tin học Tin học	211 209 83 2 34 108	647	Trương Thị Mỹ Thanh PHT Thpt Vĩnh Lộc	Mạch Văn Công PHT Thpt Nguyễn Tất Thành Hỗ Thanh Xuân PHT Thpt Bình Tân	Nguyễn Thị Hồng Vân TLTN Thpt Vĩnh Lộc Lê Trung Hiếu GV Thpt Bình Tân	23	58
52	THPT Bình Hưng Hòa	Vinh Lộc Bình Hưng Hòa Bình Hưng Hòa	Tin học Điện Tin học	437 223 445	1105	Lâm Đức Tín HT Thpt Nguyễn Hữu Cánh	Đoàn Thị Thu Hoài PHT Thpt Bình Tân Phạm Lan Anh	Chu Hoàng Kim Châu GV Thpt Nguyễn Hữu Cánh Lê Thị Cẩm Tiên	40	100
53	THPT Võ Thị Sáu	Vô Thị Sáu Vô Thị Sáu	Tin học Điện	405 386	791	Nguyễn Thị Lan Hương PHT Thpt Nguyễn Du	Hoàng Đức Thịnh PHT Thpt Trần Văn Giàu	Hà Bảo Tâm GV Thpt Nguyễn Du	29	73
54	THPT Gia Định	Năng Khiếu IDTT Gia Định Gia Định	Tin học Tin học Vẽ KT A	164 434 169	767	Mai Thị Ngọc Nhung PHT Thpt Phan Đăng Lưu	Trịnh Thị Hoài Thư TTCM Thpt Thủ Đức Bùi Mỹ Thủy	Quách Minh Thu TTCM Thpt Phan Đăng Lưu Trần Phùng Bình	28	70
55	THPT Hoàng Hoa Thám	Hưng Đạo Hoàng Hoa Thám Hoàng Hoa Thám	Nhiếp ảnh Điện Tin học	37 228 523	788	Nguyễn Ngọc Liên PHT Thpt Trương Chinh	Vân Thị Đông Xuân PHT Thpt Trần Văn Giàu Nguyễn Nguyệt Lệ	Nguyễn Quang Phước TTCM Thpt Trương Chinh Bùi Quang Hoàng	28	70
56	THPT Phan Đăng Lưu	Đồng Dương Sài Gòn Phan Đăng Lưu Phan Đăng Lưu	Nhiếp ảnh Tin học Điện Nhiếp ảnh	30 4 421 202	657	Võ Nu PHT Thpt Nguyễn Hữu Cầu	Phan Cao Đạt PHT Thpt Thanh Đa Đào Văn Tâm PHT Thpt Phan Đăng Lưu	Nguyễn Anh Tuấn GV Thpt Nguyễn Hữu Cầu Lê Trúc Hưng TTCM Thpt Phan Đăng Lưu	24	60
57	THPT Thanh Đa	Thanh Đa TT GDNN-GDTX Quận Bình Thạnh	Tin học Tin học	433 83	516	Hoàng Thị Thanh Vân PHT Thpt Gia Định	Nguyễn Thị Bích Vân CTCD Thpt Hoàng Hoa Thám	Tô Lâm Viễn Khoa TTVP Thpt Gia Định	19	48

TT	ĐIỂM THI	TRƯỞNG DỰ THI	MÔN	SỐ HS	TỔNG CỘNG	TRƯỞNG ĐIỂM THI	PHÓ TRƯỞNG ĐIỂM THI	THƯ KÝ	SỐ PHÒNG	SỐ CBCT
58	THPT Thái Bình	Trần Văn Giàu	Tin học	599	599	Huỳnh Văn Bình	Đỗ Phúc Hậu	Đinh Thị Xuân Mai	22	55
59	THPT Nguyễn Trung Trực	TT GDNN-GDIX Quận Gò Vấp Nguyễn Trung Trực TT GDNN-GDIX Quận Gò Vấp	TCMN Tin học Điện	57 868 21	946	Trịnh Hoàng Quân PHT Thpt Võ Thị Sáu	Nguyễn Tấn Quế P.CTGD Thpt Trần Hưng Đạo Bùi Thị Kim Tuyền	Nguyễn Thị Hồng Ngọc GV Thpt Võ Thị Sáu 0983281011	34	85
60	THPT Gò Vấp	Lý Thái Tổ Phạm Ngil Lão Gò Vấp Gò Vấp	Điện Tin học Điện Tin học	187 165 147 389	888	Nguyễn Quốc Dũng PHT Thpt Nguyễn Công Trứ	Phan Thanh Trà PGĐ Tt Gdnn-Gdtx Quận Gò Vấp Trương Thị Thủy Loan CTCD Thpt Gò Vấp	Lê Thị Trà TTCM Thpt Nguyễn Công Trứ Nguyễn Hữu Long TTCM Thpt Gò Vấp	32	80
61	THPT Nguyễn Công Trứ	Nguyễn Công Trứ Đông Dương	Nấu ăn Tin học Nấu ăn	197 643 55	895	Lê Thị Mộng Thu PHT Thcs-Thpt Diên Hồng	Nguyễn Thị Hiền PHT Thcs Và Thpt Phùng Hưng Lương Thị Minh Triết	Phạm Hồng Hạnh TKHD Thcs-Thpt Diên Hồng Nguyễn Thị Thủy Linh	32	80
62	THPT GDNN-GDIX Quận 12	TT GDNN-GDIX Quận 12 TT GDNN-GDIX Quận 12	Tin học Trồng trọt	222 499	721	Trương Thúy Hà PHT Thpt Nguyễn Trung Trực	Ngô Thanh Nhật PHT Th, Thcs & Thpt Mỹ Việt	Huỳnh Thị Quỳnh Chi TTCM Thpt Nguyễn Trung Trực	26	65
63	THPT Trần Hưng Đạo	Trần Hưng Đạo Nguyễn Tri Phương Việt Nhật	Tin học Tin học Tin học	855 6 83	944	Đặng Văn Thạnh PHT Thpt Võ Trường Toản	Trần Thiện Hùng PGĐ Tt Gdnn-Gdtx-Quận 12 Phạm Thị Hồng Lâm	Lý Thị Phương Loan TKHD Thpt Võ Trường Toản Nguyễn Thị Diễm Kiều	34	85
64	THPT Phú Nhuận	Phú Nhuận TT GDNN-GDIX Quận Phú Nhuận Hai Bà Trưng Quốc Tế Nam Việt	Tin học Tin học Tin học Tin học Điện	108 172 63 12 387	742	Nghiêm Thị Xoa PHT Thpt Thanh Đa	Nguyễn Mạnh Hùng PHT Thpt Marie Curie Nguyễn Công Đức PHT Thpt Phú Nhuận	Lê Thị Phương Hà TTCM Thpt Thanh Đa Vũ Thị Hải Phúc CTCD Thpt Phú Nhuận	27	68
65	THPT Hàn Thuyên	Hàn Thuyên Hàn Thuyên Việt Anh TT GDNN-GDIX Quận Tân Bình TT GDNN-GDIX Quận Tân Bình	Điện Tin học Tin học Nhiếp ảnh Tin học	160 313 146 53 123	795	Hoàng Sơn Hải HT Thpt Nguyễn Chí Thanh	Nguyễn Thị Hương PTĐT Tt Gdnn-Gdtx Quận Phú Nhuận Lê Thị Thanh Vân PHT Thpt Hàn Thuyên	Phạm Văn Nhạc GV Thpt Nguyễn Chí Thanh Đỗ Thị Hoàng Mai TTCM Thpt Hàn Thuyên	29	73
66	THCS - THPT Hồng Hà	Hồng Hà Hoa Lư Phùng Hưng	Tin học Nhiếp ảnh Nhiếp ảnh	502 71 48	621	Ngô Minh Trí PHT Thpt Tân Bình	Huỳnh Thị Ngọc Lành PHT Thpt Phú Nhuận Nguyễn Quốc Cường	Trần Thị Thủy Liên GV Thpt Tân Bình Đoàn Hồng Bảo	22	55
67	THPT Nguyễn Thái Bình	Nguyễn Thái Bình Nguyễn Thương Hiền Nguyễn Thương Hiền Nguyễn Thái Bình	Nhiếp ảnh Tin học Điện Tin học	69 41 3 523	636	Nguyễn Hoàng Thanh Tâm PHT Thpt Phú Nhuận	Nguyễn Thị Kim Huệ PHT Thpt Lê Trọng Tấn Đặng Đình Quý PHT Thpt Nguyễn Thái Bình	Lê Thị Hương TTCM Thpt Phú Nhuận Nguyễn Thị Bé TKHD Thpt Nguyễn Thái Bình	23	58

TT	ĐIỂM THI	TRƯỜNG DỰ THI	MÔN	SỐ HS	TỔNG CỘNG	TRƯỜNG ĐIỂM THI	PHÓ TRƯỞNG ĐIỂM THI	THƯ KÝ	SỐ PHÒNG	Số CBCT
68	THPT Nguyễn Chí Thanh	Nguyễn Chí Thanh Nguyễn Chí Thanh Nguyễn Chí Thanh	Nấu ăn Tin học Điện	209 267 179	655	Vũ Phạm Nghĩa PHT Thpt Nguyễn Hiền	Đỗ Văn Đông PHT Thpt Bình Hưng Hòa Phạm Văn Châm	Huỳnh Tuấn TTCM Thpt Nguyễn Hiền Nguyễn Thị Thanh Yên	24	60
69	IT GDNN-GDTX Quận Tân Phú	IT GDNN-GDTX Quận Tân Phú IT GDNN-GDTX Quận Tân Phú IT GDNN-GDTX Quận Tân Phú	Điện Tin học Nhiếp ảnh	176 288 123	587	Phạm Văn Cường PHT Thpt Tây Thạnh	Tạ Công Lâm Quốc Hùng CTCD Thpt Lê Trọng Tấn Nguyễn Thị Kiều	Vô Thị Mộng Diệp TPCM Thpt Tây Thạnh Mai Thế Hiệp	21	53
70	THPT Thanh Bình	Thanh Bình Vinh Viễn Thành Nhân Tuệ Đức	Nhiếp ảnh Nhiếp ảnh Nhiếp ảnh Nhiếp ảnh	268 41 433 33	775	Nguyễn Ngọc Tuấn PHT Thpt Hàn Thuyên	Nguyễn Thị Thảo PHT Thpt Nguyễn Chí Thanh Đặng Hòa Phương PHT Thpt Thanh Bình	Trần Ngọc Châu TTCM Thpt Hàn Thuyên Đỗ Văn Chiến GV Thpt Thanh Bình	28	70
71	THPT Tân Bình	Tân Bình Việt Thanh An Dương Vương - Tân Phú	Tin học Tin học Tin học	673 38 102	813	Lê Thị Thuý Nga PHT Thpt Nguyễn Khuyến	Hoàng Thị Thắm PHT Thpt Trần Phú Nguyễn Thị Út	Nguyễn Thị Kim Ngân GV Thpt Nguyễn Khuyến Nguyễn Thị Hồng Hiền	29	73
72	THPT Tây Thạnh	Khai Minh Bắc Sơn Tây Thạnh Phan Châu Trinh Mỹ Việt Trí Đức	Tin học Tin học Tin học Nhiếp ảnh Nhiếp ảnh Nhiếp ảnh	27 59 351 181 91 45	754	Nguyễn Anh Phương PHT Thpt Gò Vấp	Nguyễn Thị Xa Rây CTCD Thpt-Thcs-Thpt Trí Tuệ Việt Nguyễn Thị Phương Mai PHT Thpt Tây Thạnh	Nguyễn Thị Thu Thảo TLTN Thpt Gò Vấp Trần Lê Trung Hải TTCM Thpt Tây Thạnh	27	68
73	THPT Trần Phú	Chu Văn An - Bình Tân Trần Phú Trần Phú	Tin học Tin học Tư động hóa	129 807 46	982	Trương Bá Hải TĐT Tt Gdnn-Gdtx Quận 10	Lê Thanh Mai PHT Thpt Tam Phú Trần Thị Dư	Hoàng Thanh Tuấn TKHD Tt Gdnn-Gdtx Quận 10 Lê Thị Tuyết Lan	35	88
74	THPT Lê Trọng Tấn	Lê Trọng Tấn Việt Mỹ Thủ Khoa Huân Bắc Ái	Tin học Nhiếp ảnh Điện Nấu ăn Nấu ăn	482 171 27 53 7	740	Lê Ngọc Lập HT Thcs - Thpt Đức Trí	Nguyễn Tuyết Trinh PHT Thpt Trần Phú Lê Thị Ngọc Thủy PHT Thpt Lê Trọng Tấn	Chiêu Uyên Sa GV Thcs - Thpt Đức Trí Lý Thị Thu Trang GV Thpt Lê Trọng Tấn	27	68
75	THPT Hồ Thị Bì	Trần Cao Văn CSI	Điện	873	873	Nguyễn Thị Hoa Huệ	Võ Thị Bình Minh	Tổng Thị Thanh Huyền	31	78
76	THCS - THPT Hồng Đức	Hồng Đức Mình Đức Nhân Văn Thái Bình	Nhiếp ảnh Nhiếp ảnh Điện Điện	241 187 48 53	529	Phạm Minh Tùng TT GDIX-GDNN Gò Vấp	Trần Công Bình PHT THCS - THPT Hồng Hà Hoàng Gia Thành PHT Thcs-Thpt Hồng Đức	Mai Đình Sang TLTN TT GDIX-GDNN Gò Vấp Nguyễn Ngọc Quốc Cường GV Thcs-Thpt Hồng Đức	19	48

TT	ĐIỂM THI	TRƯỜNG DỰ THI	MÔN	SỐ HS	TỔNG CỘNG	TRƯỞNG ĐIỂM THI	PHÓ TRƯỞNG ĐIỂM THI	THƯ KÝ	SỐ PHÒNG	SỐ CBCT
77	THPT Thủ Đức	Thủ Đức	Tin học	33	510	Lê Văn Khôi PHT Thpt Nguyễn Văn Tăng	Nguyễn Văn Thuận CTCD Thpt Long Trường Hỗ Văn Kiên TTCM Thpt Thủ Đức	Đào Ngọc Quang GV Thpt Nguyễn Văn Tăng Tống Phúc Hiệp GV Thpt Thủ Đức	19	48
		TT GDNN-GD/TX Quận Thủ Đức	Điện	15						
		Bách Việt	Tin học	32						
		Tam Phú	Tin học	12						
		TT GDNN-GD/TX Quận Thủ Đức	Tin học	176						
		An Dương Vương - Thủ Đức	Tin học	154						
78	THPT Hiệp Bình	EMASI Vạn Phúc	Tin học	20	418	Lương Thị Minh Nguyệt PHT Thpt Bình Chiểu	Đỗ Dương Cung PHT Thpt Nguyễn Hữu Huân Vương Quang Tiến PHT Thpt Hiệp Bình	Trần Thị Hiền TTCM Thpt Bình Chiểu Lê Thị Mỹ Duyên BTCĐGV Thpt Hiệp Bình	15	38
		TT GDNN-GD/TX Quận Thủ Đức	Nấu ăn	35						
		TT GDNN-GD/TX Quận Thủ Đức	TCMN	33						
		Hiệp Bình	Điện	256						
79	THPT Tam Phú	Hiệp Bình	Lâm vườn	155	427	Vũ Anh Tuấn PHT Thpt Giồng Ông Tố	Lương Hồng Phúc CTCD Thpt Hiệp Bình Thái Hoàng Minh PHT Thpt Tam Phú	Nguyễn Thị Tường Vi TKHD Thpt Nguyễn Hữu Huân Lê Nguyễn Đình Lộc GV Thpt Tam Phú	16	40
		Hiệp Bình	Tin học	6						
		Võ Thị Sáu	Lâm vườn	1						
		Tam Phú	Lâm vườn	212						
80	THPT Nguyễn Huệ	Dương Văn Thi	Lâm vườn	50	668	Nguyễn Đức Chính HT Thpt Nguyễn Hữu Huân	Nguyễn Trọng Tường P.CTCD Thpt Nguyễn Văn Tăng	Phạm Anh Tuấn P.CTCD Thpt Giồng Ông Tố	24	60
		Ngô Thời Nhiệm	Tin học	163						
		Dương Văn Thi	Tin học	2						
		Nguyễn Huệ	Điện	273						
81	THPT Long Trường	Nguyễn Huệ	Tin học	395	818	Nguyễn Công Khanh PHT Thpt Nguyễn Huệ	Nguyễn Ngọc Ái Ban CTCD Thpt Thủ Thiêm Nguyễn Hồng Anh	Hỗ Văn Hoàng TKHD Thpt Nguyễn Huệ Nguyễn Thành Tiến	30	75
		Long Trường	Lâm vườn	210						
		Phước Long	Tin học	479						
		Long Trường	Điện	129						
82	THPT Thủ Thiêm	Thủ Thiêm	Tin học	490	490	Trần Thị Minh Đức Lê Thị Thủy PHT Thpt Thủ Thiêm	Lê Thị Quỳnh Mai Nguyễn Thị Nguyệt PHT Thpt Linh Trung Nguyễn Hồ Thiên Đăng	Lại Hoàng Hiệp Châu Ngọc Tuấn Anh GV Thpt Thủ Thiêm Hoàng Thị Thu	18	45
		Giồng Ông Tố	Tin học	244						
		Giồng Ông Tố	Nấu ăn	203						
		Nguyễn Văn Tăng	Lâm vườn	178						
83	THPT Giồng Ông Tố				625				23	58

